

Họ và tên: _____

ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HKI

A. PHẦN LỊCH SỬ

Câu 1: Nhà nước đầu tiên của nước ta có tên là gì?

- A. Âu Lạc.
- B. Văn Lang.
- C. Việt Nam.
- D. Đại Cồ Việt

Câu 2: Nước Văn Lang ra đời vào thời gian nào?

- A. Khoảng năm 700
- B. Khoảng năm 700 TCN
- C. Khoảng năm 700 SCN
- D. Năm 179 TCN

Câu 3: Nối Cột A với câu trả lời đúng cột B

A

B

Vua của nước Văn Lang là vua nào?

Vua Hùng

Vua Đinh Tiên Hoàng

Vua Lý Thái Tổ

Vua Lê Thái Tổ

Câu 4: Nước Văn Lang tồn tại qua bao nhiêu đời vua Hùng?

- a. Mười sáu
- b. Mười bảy
- c. Mười tám
- d. Mười chín.

Câu 5: Thành tựu đặc sắc về quốc phòng của người dân Âu Lạc là gì?

- A. Chế tạo loại nỏ bắn một lần được nhiều mũi tên.
- B. Xây dựng được thành Cổ Loa.
- C. Chế tạo loại nỏ bắn một lần được nhiều mũi tên và xây dựng được thành Cổ Loa.
- D. Chế tạo được súng và nỏ bắn một lần được nhiều mũi tên.

Câu 6: Ngô Quyền đã dùng kế gì để đánh giặc?

- A. Nhử giặc vào sâu trong đất liền rồi tấn công.
- B. Cắm cọc gỗ đầu nhọn xuống nơi hiểm yếu ở sông Bạch Đằng, lợi dụng thủy triều lên rồi nhử giặc vào bãi cọc để tấn công tiêu diệt địch.
- C. Chặn đánh giặc ngay cửa sông Bạch Đằng.

Câu 7: Chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo là năm nào?

- A. Năm 983
- B. Năm 938
- C. Năm 939
- D. Năm 893

Câu 8: Trận Bạch Đằng diễn ra vào năm nào và do ai lãnh đạo?

- A. Năm 936 do Ngô Quyền lãnh đạo.
- B. Năm 937 do Ngô Quyền lãnh đạo.
- C. Năm 938 do Ngô Quyền lãnh đạo.
- D. Năm 939 do Ngô Quyền lãnh đạo.

Câu 9: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

Quân giặc sang đánh nước ta trong trận Bạch Đằng năm 938 là?

A. Quân Tống

B. Quân Mông – Nguyên

C. Quân Nam Hán

D. Quân Thanh

Câu 10: Đinh Bộ Lĩnh đã có công gì trong buổi đầu độc lập của đất nước:

A. Tập hợp nhân dân dẹp loạn 12 sứ quân.

B. Thống nhất đất nước năm 968.

C. Tập hợp nhân dân dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước (năm 938).

D. Tập hợp nhân dân dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước (năm 968).

Câu 11: Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn được 12 sứ quân, thống nhất lại đất nước năm nào?

A. Năm 938

B. Năm 968

C. Năm 981

D. Năm 979

Câu 12: Viết Vào chỗ chấm:

Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi vua lấy niên hiệu là:

Câu 13: Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi vua lấy niên hiệu là:

- A/ Ngô Vương B/ Thái Bình
C/ Lê Đại Hành D/ Hoà Bình

Câu 14: Sau khi Đinh Tiên Hoàng lên ngôi, ông đã đặt tên nước lúc bấy giờ là gì ? Đóng đô ở đâu ?

.....

Câu 15: Điền mốc thời gian đã cho tương ứng với các sự kiện lịch sử cho thích hợp (Năm 981, Năm 968, Năm 40, Năm 938):

1. Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước.	
3. Chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo	
4. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng	

Câu 16: Tại sao Lý Thái Tổ lại quyết định dời đô từ Hoa Lư ra Thăng Long?

.....
.....
.....

Câu 17: Em biết Thăng Long còn có những tên gọi nào khác?

.....
.....

Câu 18: Vua Lý Thái Tổ dời đô ra thành Đại La vào năm?

- A. Năm 1011
- B. Năm 1226
- C. Năm 1010
- D. Năm 1076

Câu 19: Vì sao vua Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long?

- A. Vì Thăng Long là vùng đất mà giặc không dám đặt chân đến.
- B. Vì Thăng Long là vùng đất giàu có, nhiều của cải, vàng bạc.
- C. Vì Thăng Long là trung tâm của đất nước, đất rộng không bị ngập lụt, muôn vật phong phú tươi tốt.
- D. Vì Thăng Long là vùng đất rộng, không bị ngập lụt.

Câu 20: Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long vào năm nào?

- A. Năm 938
- B. Năm 981
- c. Năm 1010

Câu 21: Thời nhà Lý, sau khi vua Lý Thái Tổ dời đô, kinh đô nước ta đặt tại:

- A/ Hoa Lư
- B/ Thăng Long
- C/ Hà Nội
- D/ Phú Xuân

Câu 22: Hãy nối tên nước ở cột A với tên các nhân vật lịch sử ở cột B sao cho đúng.

A

B

A/ Văn Lang
B/ Âu Lạc
C/ Đại Cồ Việt
D/ Đại Việt

1/ Đinh Bộ Lĩnh
2/ Vua Hùng
3/ An Dương Vương
4/ Lý Thánh Tông

Câu 23: Hãy nối các sự kiện ở cột A đúng với tên các nhân vật lịch sử ở cột B

A
A/ Chiến thắng Bạch Đằng năm 938
B/ Dẹp loạn 12 sứ quân thống nhất đất nước
C/ Dời đô ra Thăng Long

B
1/ Đinh Bộ Lĩnh
2/ Ngô Quyền
3/ Lý Thái Tổ